

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DÈ ĐUÔI SAU ADV350 (2025)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE ADV350 (2025) · Dùng cho HONDA ADV350 (2025)

Sơ đồ online:

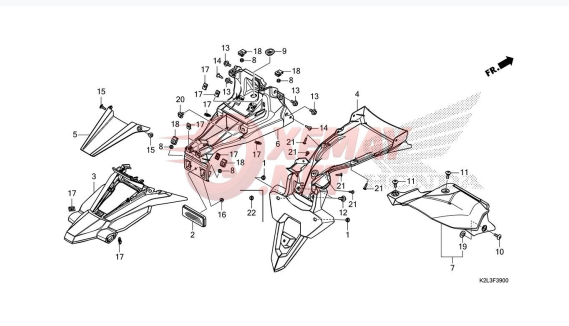
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 25 chi tiết	Có giá tham khảo: 25/25	Tổng giá trị: 8,860,378đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DÈ ĐUÔI SAU ADV350 (2025)



Mã EPC	EPCDOV0005804
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350
Năm SX	2025
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE ADV350 (2025)
Số phụ tùng	25 chi tiết
Tổng giá trị	8,860,378đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DÈ ĐUÔI SAU ADV350 (2025)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
2	Tấm phản quang sau 33741-KWN-901 HONDA CB 300, REBEL 500	33741KWN901	1	182,199đ
3	BỘ NẮP ĐÈN SOI BIỂN SỐ *TYPE1* 80100-K2L-D00ZA HONDA ADV 350	80100K2LD00ZA	1	1,062,785đ
4	CHẮN BÙN SAU *NH436M* 80101-K2L-T00 HONDA ADV 350	80101K2LT00	1	365,535đ
5	ỐP TRANG TRÍ ĐÈN SOI BIỂN SỐ *NHB01* 80103-K2L-D00ZD HONDA ADV 350	80103K2LD00ZD	1	2,685,948đ
6	GIÁ ĐỖ CHẮN BÙN SAU 80104-K2L-D00 HONDA ADV 350	80104K2LD00	1	3,046,587đ
7	CHẮN BÙN PHỤ SAU 80105-K2L-D00 HONDA ADV 350	80105K2LD00	1	685,981đ
8	Bạc đệm chắn bùn sau 80108-K1Z-920 HONDA PCX	80108K1Z920	1	37,535đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bạc đệm chắn bùn sau 80108-K45-N40 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 300, SH 350, VARIO 160, VISION 110	80108K45N40	1	21,780đ
9	Cao su đệm bầu lọc khí 83551-GE2-000 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	83551GE2000	1	14,472đ
10	Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350	90085MZ1000	1	14,472đ
11	Bu lông 6x18 90103-K53-D00 HONDA SH 350	90103K53D00	1	92,728đ
12	Bu lông chắn bùn trước 90106-MM9-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150	90106MM9000	1	66,871đ
13	Bu lông 6mm 90111-162-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	90111162000	1	14,472đ
14	Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	1	7,239đ
14	Chốt cài 90116-SP0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110	90116SP0003	1	21,705đ
15	Vít 5x14 90134-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500	90134KPPT00	1	27,635đ
16	Đai ốc U 5MM 90301-KWN-901 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	90301KWN901	1	29,478đ
17	Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90302KWWA00	1	14,472đ
18	Đai ốc kẹp 6mm 90311-MT3-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 300, SH 350, VARIO 160, VISION 110	90311MT3000	1	21,708đ
19	Bạc đệm chắn bùn C 90512-K53-D00 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150	90512K53D00	1	177,319đ
19	BẠC ĐỆM CHẮN BÙN 90512-K80-B30 HONDA MÃ PHỤ TÙNG HONDA	90512K80B30	1	189,777đ
20	Bu lông có đệm 6x12 93404-060-1208 HONDA PCX, SPACY, WAVE	934040601208	1	14,472đ
21	Vít tự ren 4x16 93903-34480 HONDA AIR BLADE, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	9390334480	1	18,090đ
22	Bạc đệm hộp lọc gió dây đai 19416-K36-H00 HONDA PCX	19416K36H00	1	21,708đ
22	Bạc đệm hộp lọc gió dây đai 19416-KEY-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	19416KEY900	1	25,410đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng ADV350](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DỀ ĐUÔI SAU ADV350 (2025) (EPCDOV0005804). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DỀ ĐUÔI SAU ADV350 (2025) (EPCDOV0005804)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DỀ ĐUÔI SAU ADV350 (2025) (EPCDOV0005804)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DỀ ĐUÔI SAU ADV350 (2025) (EPCDOV0005804)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.